

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH**

Bản án số: 04/2022/KDTM-ST

Ngày 03/6/2022

“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Định.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Như Toàn – bà Lê Thu Thúy

- Thư ký phiên tòa: bà Phùng Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa: ông Đặng Quang Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 03/6/2022 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 01/2022/TLST-KDTM ngày 17 tháng 01 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXX-ST ngày 30/3/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2022/QĐST-KDTM ngày 18/4/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2022/QĐST-KDTM ngày 04/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Quốc tế

Địa chỉ: tầng 1 quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: ông Hàn Ngọc V – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Ngọc C; chức vụ: Chuyên viên Cao cấp của Phòng thu hồi nợ Khách hàng Doanh nghiệp - Ngân hàng TMCP Quốc tế; địa chỉ: tầng 3, số 113 đường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng (Văn bản ủy quyền ngày 20 tháng 10 năm 2020), có mặt.

2. Bị đơn: Công ty cổ phần Quỳnh L

Địa chỉ: tổ 8, khu 4, phường G, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Địa chỉ mới: tổ 8, khu 8, phường H, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn: ông Nguyễn Anh T – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện của nguyên đơn, tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn trình bày:

Công ty cổ phần Quỳnh L (Công ty Quỳnh L) có ký hợp đồng vay vốn với Ngân hàng TMCP Quốc Tế theo các hợp đồng tín dụng sau:

1. Hợp đồng tín dụng số 0790/HĐTD2-VIB11 ngày 12/12/2011 và Phụ lục sửa đổi ngày 10/12/2012: Số tiền vay: 700.000.000 đồng. Thời hạn vay: 12 tháng kể từ ngày nhận nợ đầu tiên. Thời gian gia hạn 06 tháng kể từ ngày 13/12/2012. Lãi suất

vay: Áp dụng tại thời điểm giải ngân, được điều chỉnh 01 tháng/lần, bằng lãi suất điều chuyển vốn kinh doanh VND kỳ hạn 01 tháng của VIB cộng biên độ lãi suất tối thiểu 4%/năm, chịu sự điều chỉnh theo chính sách lãi suất của VIB tại từng thời kỳ và phù hợp với quy định của pháp luật. Mục đích vay: Bù đắp vốn mua 01 máy xúc.

2. Hợp đồng tín dụng số 0808/HĐTD2-VIB11 ngày 30/12/2011: Số tiền vay: 480.000.000 đồng. Thời hạn vay: Theo thời hạn của từng khế ước nhận nợ. Thời hạn của mỗi khế ước tối đa không quá 06 tháng. Lãi suất vay: Áp dụng tại thời điểm giải ngân, bằng lãi suất điều chuyển vốn kinh doanh kỳ hạn tương ứng với kỳ hạn điều chỉnh lãi suất VND của VIB + biên độ lãi suất tối thiểu 2,5%/năm. Kỳ điều chỉnh lãi suất trên từng khế ước nhận nợ/hoặc cách thức xác định lãi suất cho vay phải tuân thủ sự điều chỉnh theo đúng chính sách của VIB tại từng thời kỳ và phù hợp với quy định của pháp luật. Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động, thanh toán tiền lương, tiền nguyên vật liệu, nhiên liệu... phục vụ sản xuất kinh doanh của công ty.

Sau khi ký kết các hợp đồng tín dụng, VIB đã thực hiện giải ngân cho Công ty Quỳnh L đúng theo thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng, cụ thể:

+ Đối với Hợp đồng tín dụng số 0790/HĐTD2-VIB11 ngày 12/12/2011 (Phụ lục sửa đổi ngày 10/12/2012), VIB đã giải ngân cho Công ty Quỳnh L một lần với số tiền là 700.000.000 đồng theo Khế ước nhận nợ số 0790.01/KUNN2 ngày 13/12/2011 (khế ước này được kéo dài thời hạn theo văn bản sửa đổi ngày 10/12/2012). Nội dung khế ước:

- Ngày giải ngân: Ngày 13/12/2011. Ngày đến hạn ngày 13/12/2012. Được gia hạn nợ đến ngày 13/6/2013 (theo Phụ lục hợp đồng số 0790.01/HĐTD2-VIB10 ngày 10/12/2012).

- Số tiền nhận nợ là 700.000.000 đồng. Lãi suất 23,5%, điều chỉnh 01 tháng một lần. Lịch trả nợ: Trả nợ lãi ngày 20 hàng tháng (1 tháng/lần), trả gốc trả cuối kỳ.

+ Đối với Hợp đồng tín dụng số 0808/HĐTD2-VIB11 ngày 30/12/2011, VIB đã giải ngân cho Công ty Quỳnh L hai lần với tổng số tiền là 480.000.000 đồng, bằng hai khế ước nhận nợ sau:

- * Khế ước nhận nợ số 0808.03/KUNN2- VIB10/12 ngày 26/11/2012, nội dung:

- Ngày giải ngân: Ngày 26/11/2012. Ngày đến hạn ngày 26/5/2013.

- Số tiền nhận nợ là 240.000.000 đồng. Lãi suất 14%, điều chỉnh 03 tháng một lần. Lịch trả nợ: Trả nợ lãi ngày 20 hàng tháng (1 tháng/lần), trả gốc trả trước hoặc khi đến hạn.

- * Khế ước nhận nợ số 0808.04/KUNN2- VIB10/12 ngày 28/11/2012, nội dung:

- Ngày giải ngân: Ngày 28/11/2012. Ngày đến hạn ngày 28/5/2013.

- Số tiền nhận nợ là 240.000.000 đồng. Lãi suất 14%, điều chỉnh 03 tháng một lần. Lịch trả nợ: Trả nợ lãi ngày 20 hàng tháng (1 tháng/lần), trả gốc trả trước hoặc khi đến hạn.

Tài sản bảo đảm cho các khoản vay trên gồm:

Tài sản 1: 01 máy xúc đào bánh xích Komatsu PC 450-7, model SAA60125E-3, xuất xứ Nhật Bản, số khung *KMTPC087C02020268*, số máy E11*97/68EA*001000*0084*00. Giấy tờ chứng minh sở hữu tài sản: Hợp đồng kinh tế số 15 – 7/HĐMB/2011 ngày 15/7/2011 ký giữa Công ty Quỳnh L và Công ty TNHH Dương Tùng, Hóa đơn VAT ký hiệu 57AC/11P số 0038699 do Công ty TNHH Dương Tùng xuất ngày 28/7/2011. Tài sản được thế chấp theo hợp đồng thế chấp số: 0790/2011/BĐ ngày 12/12/2011 giữa bên thế chấp là Công ty Quỳnh L với bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) – Chi nhánh Quảng Ninh (số công chứng: 70, quyển số:

11/TP/CC – SCC/HĐGD do Văn phòng Công chứng Hưng Quảng, tỉnh Quảng Ninh chứng nhận ngày 13/12/2011). Giá trị định giá khi cho vay là 1.163.000.000 đồng theo Biên bản định giá tài sản ngày 02/12/2011.

Tài sản 2: 01 máy xúc đào bánh xích Komatsu, model PC 450 – 6, serial 12126, đã qua sử dụng, xuất xứ Nhật Bản. Giấy tờ chứng minh sở hữu tài sản: Hợp đồng nguyên tắc số 01/2100/HĐKT ngày 08/10/2010 ký giữa Công ty Quỳnh L và Công ty TNHH Đồng Tâm, Hóa đơn VAT ký hiệu DA/2010B số 0044305 do Công ty TNHH Đồng Tâm xuất ngày 29/9/2010. Tài sản được thế chấp theo hợp đồng thế chấp số: 0808/2011/BĐ ngày 30/12/2011 giữa bên thế chấp là Công ty Quỳnh L với bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) – Chi nhánh Quảng Ninh (số công chứng: 357, quyển số: 11/TP/CC – SCC/HĐGD do Văn phòng Công chứng Hưng Quảng, tỉnh Quảng Ninh chứng nhận ngày 30/12/2011). Giá trị định giá khi cho vay là 1.000.000.000 đồng theo Biên bản định giá tài sản ngày 23/12/2011.

Các Hợp đồng thế chấp các tài sản bảo đảm đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty Quỳnh L không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ đã cam kết giữa hai bên. Việc vi phạm thời hạn thanh toán đã dẫn đến khoản vay của Công ty Quỳnh L bị phát sinh nợ quá hạn kể từ ngày 13/6/2013, ngày 26/5/2013 và ngày 28/5/2013 (Theo từng Khế ước nhận nợ).

Kể từ khi khoản vay bị chuyển nợ quá hạn, VIB đã nhiều lần làm việc và tạo điều kiện cho Công ty Quỳnh L thực hiện nghĩa vụ trả nợ, tuy nhiên Công ty Quỳnh L chỉ thanh toán được một phần nợ gốc cho VIB (thanh toán được 219.959.534 đồng của Khế ước nhận nợ số 0790.01/KUNN2 ngày 13/12/2011), số gốc còn lại là 960.040.466 đồng hiện vẫn đang quá hạn.

Mặt khác, VIB cũng đã nhiều lần yêu cầu Công ty Quỳnh L bàn giao tài sản bảo đảm để xử lý thu hồi khoản nợ theo đúng thỏa thuận và quy định của pháp luật nhưng Công ty Quỳnh L không thực hiện.

Dư nợ của Công ty Quỳnh L tạm tính đến ngày 30/3/2022 là: 2.830.397.381 đồng, trong đó: Nợ gốc: 960.040.466 đồng; Nợ lãi trong hạn: 66.801.095 đồng; Nợ lãi quá hạn: 1.803.555.820 đồng.

Nay VIB đề nghị Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh giải quyết như sau:

1. Buộc Công ty Quỳnh L phải trả ngay cho VIB toàn bộ khoản nợ tạm tính đến ngày 30/3/2022 là: 2.830.397.381 đồng, trong đó: nợ gốc là 960.040.466 đồng, nợ lãi trong hạn là 66.801.095 đồng, nợ lãi quá hạn là 1.803.555.820 đồng. Tiếp tục tính lãi quá hạn như thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày tiếp theo là ngày 31/3/2022 cho đến khi Công ty Quỳnh L trả toàn khoản vay.

2. Buộc Công ty Quỳnh L tiếp tục trả cho VIB các khoản lãi, lãi quá hạn phát sinh theo đúng quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký trong thời gian kể từ ngày tiếp theo là ngày 31/3/2022 đến ngày thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

3. VIB được đề nghị Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên và phát mại tài sản bảo đảm trên để xử lý thu hồi nợ nếu Công ty Quỳnh L không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ theo phán quyết có hiệu lực của Tòa án nhân dân có thẩm quyền.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu Tòa án buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền tính

đến 03/6/2022 là 2.866.798.915 đồng, trong đó: Nợ gốc: 960.040.466 đồng; Nợ lãi trong hạn: 66.801.095 đồng; Nợ lãi quá hạn: 1.839.957.354 đồng.

* **Đối với bị đơn:** trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập bị đơn đến Tòa án làm việc nhưng bị đơn không có mặt tại nơi bị đơn có trụ sở làm việc được ghi trong hợp đồng tín dụng đã ký kết với ngân hàng cũng như tại địa chỉ mới mà bị đơn đã chuyển trụ sở, Tòa án đã tiến hành xác minh địa chỉ trụ sở của bị đơn cũng như địa chỉ của người đại diện theo pháp luật của bị đơn đăng ký nhân khẩu thường trú, nhưng không xác định được bị đơn hiện đang hoạt động tại đâu và cũng không xác định được địa chỉ hiện tại của người đại diện theo pháp luật của bị đơn. Tòa án đã tiến hành niêm yết, thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng bị đơn vẫn vắng mặt tại Tòa nên không có quan điểm cũng như phản tố về việc khởi kiện của nguyên đơn.

Tại Công văn số 103/KHĐT-ĐKKD ngày 23/02/2022 của Phòng đăng ký kinh doanh- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cho biết: Công ty cổ phần Quỳnh L, mã số doanh nghiệp: 5700562229, hiện không hoạt động tại địa chỉ đăng ký kinh doanh, Cơ quan đăng ký kinh doanh đã ra Thông báo yêu cầu doanh nghiệp báo cáo về việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp nhưng doanh nghiệp chưa báo cáo.

Tại Công văn số 1968/CTQNI-TTKT3 ngày 25/3/2022 của Cục thuế tỉnh Quảng Ninh trả lời: Tình trạng hoạt động của Công ty cổ phần Quỳnh L, mã số doanh nghiệp: 5700562229: hiện không hoạt động tại địa chỉ đăng ký với cơ quan thuế từ ngày 18/6/2019 theo Thông báo số 4962/TB-CT ngày 18/6/2019 của Cục Thuế Quảng Ninh v/v người nộp thuế không hoạt động tại địa chỉ đăng ký.

Tra cứu tại Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp thì tình trạng của doanh nghiệp là: đang hoạt động.

Như vậy, trường hợp này bị đơn đã thay đổi trụ sở mà không công bố công khai theo quy định tại khoản 1 Điều 79 Bộ luật dân sự năm 2015 thì được coi là cố tình giấu địa chỉ nên Tòa án tiếp tục giải quyết theo thủ tục chung.

Ngày 24/5/2022, VIB cung cấp cho Tòa án Biên bản làm việc đề ngày 23/5/2022 giữa VIB với Công ty Cổ phần Quỳnh L (đại diện là ông Nguyễn Anh Tuấn giám đốc Công ty) có nội dung: VIB và Công ty Quỳnh L thống nhất tính đến ngày 04/5/2022 Công ty Quỳnh L còn nợ VIB là 2.849.998.207 đồng, trong đó: nợ gốc: 960.040.466 đồng, nợ lãi trong hạn là 66.801.095 đồng, nợ lãi quá hạn là 1.823.156.646 đồng. VIB yêu cầu Công ty Quỳnh L phải thanh toán ngay số tiền trên hoặc phải bàn giao tài sản đảm bảo để ngân hàng xử lý. Công ty Quỳnh L hiện không hoạt động nên không có nguồn trả ngân hàng, các tài sản đảm bảo đi làm công trình tại các khu vực Lào Cai, Yên Bái nên bị hỏng hóc, không còn giá trị sử dụng và không thu hồi được, công ty xin được trả nợ gốc trong vòng 01 năm, xin miễn giảm toàn bộ lãi phát sinh.

*/ **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long** tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tiến hành đúng các thủ tục tố tụng; Nguyên đơn đã thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của đương sự, trên cơ sở kết quả thẩm tra và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: theo đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam như nêu trên được xác định là tranh chấp về Hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự. Người bị kiện Công ty cổ phần Quỳnh L có địa chỉ cuối cùng tại phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh theo quy định tại Điểm a khoản 1 Điều 35 và Điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của đương sự: Quá trình giải quyết vụ án mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai đến tham gia phiên tòa nhưng bị đơn đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

- Về thời hiệu khởi kiện: Hợp đồng tín dụng số 0790/HĐTD2-VIB11 được ký ngày 12/12/2011, Phụ lục sửa đổi ký ngày 10/12/2012, giải ngân ngày 13/12/2011 và Hợp đồng tín dụng số 0808/HĐTD2-VIB11 được ký 30/12/2011, giải ngân ngày 26/11/2012, ngày 28/11/2012. Do bị đơn không thực hiện nghĩa vụ như đã cam kết trong các Hợp đồng tín dụng nên đến ngày 13/6/2013, ngày 26/5/2013 và ngày 28/5/2013 phát sinh nợ quá hạn của các Hợp đồng tín dụng trên (theo từng Khế ước nhận nợ). Ngân hàng đã nhiều lần làm việc với Công ty Quỳnh L về việc yêu cầu giải quyết các khoản nợ nhưng Công ty Quỳnh L vẫn không thực hiện việc trả nợ.

Ngày 23/5/2022, tại Biên bản làm việc với VIB, Công ty Quỳnh L đã thừa nhận toàn bộ nghĩa vụ của mình đối với VIB, Công ty Quỳnh L xin được trả nợ gốc trong vòng 01 năm, xin miễn giảm toàn bộ lãi phát sinh. Như vậy theo điểm a khoản 1 Điều 157 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì thời hiệu khởi kiện vụ án dân sự được bắt lại.

- Về pháp luật áp dụng: yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, các hợp đồng tín dụng và phụ lục sửa đổi được ký vào ngày 12/12/2011, ngày 10/12/2012 và ngày 30/12/2011 là trước ngày Bộ luật dân sự năm 2015 có hiệu lực, hợp đồng đang được thực hiện nhưng có nội dung và hình thức phù hợp với quy định của Bộ luật dân sự năm 2015. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015, Tòa án áp dụng Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết tranh chấp.

[2] Về nội dung vụ kiện:

[2.1] Xét về việc giao kết Hợp đồng tín dụng số 0790/HĐTD2-VIB11 ngày 12/12/2011, phụ lục sửa đổi ngày 10/12/2012 và Hợp đồng tín dụng số 0808/HĐTD2-VIB11 ngày 30/12/2011 giữa VIB với Công ty cổ phần Quỳnh L.

Xét thấy khi giao kết các hợp đồng tín dụng trên các bên đều tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Hợp đồng có hình thức và nội dung phù hợp với quy định của Bộ luật dân sự năm 2005, Luật các tổ chức tín dụng và các quy chế, quy định của Ngân

hàng Nhà nước Việt Nam và Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam, vì vậy các Hợp đồng trên có hiệu lực thi hành đối với các bên. Do hợp đồng có hiệu lực nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên và các bên phải có nghĩa vụ thực hiện các thỏa thuận đã cam kết trong hợp đồng.

[2.2] Về yêu cầu đòi nợ gốc: Thực hiện các hợp đồng tín dụng đã ký, Ngân hàng VIB đã giải ngân cho Công ty Quỳnh L thông qua 3 khế ước nhận nợ với tổng số tiền gốc được vay là 1.180.000.000 đồng, gồm: Khế ước nhận nợ số 0790.01/KUNN2 ngày 13/12/2011 (khế ước này được kéo dài thời hạn theo văn bản sửa đổi ngày 10/12/2012), số tiền cho vay là 700.000.000 đồng; Khế ước nhận nợ số 0808.03/KUNN2 – VIB10/12 ngày 26/11/2012, số tiền cho vay là 240.000.000 đồng; Khế ước nhận nợ số 0808.04/KUNN2 – VIB10/12 ngày 28/11/2012, số tiền cho vay là 240.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền gốc đã được Ngân hàng chuyển cho Công ty Quỳnh L theo đúng thỏa thuận. Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, Công ty Quỳnh L mới thanh toán được 219.959.534 đồng tiền nợ gốc (của Khế ước nhận nợ số 0790.01/KUNN2 ngày 13/12/2011), số tiền gốc còn lại là 960.040.466 đồng. Do Công ty Quỳnh L vi phạm nghĩa vụ trả nợ trong hợp đồng đã ký kết nên số tiền nợ gốc này cần buộc Công ty Quỳnh L phải trả lại cho Ngân hàng VIB.

[2.3] Về yêu cầu đòi tiền lãi: Sau khi ký kết các hợp đồng tín dụng, Ngân hàng VIB đã thực hiện đúng các nội dung theo các hợp đồng đã ký kết, nhưng Công ty Quỳnh L không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ đã cam kết giữa hai bên. Việc vi phạm thời hạn thanh toán đã dẫn đến khoản vay của Công ty Quỳnh L bị phát sinh nợ quá hạn kể từ ngày 26/5/2013, ngày 28/5/2013 và ngày 13/6/2013 (Theo từng Khế ước nhận nợ). Căn cứ Bảng kê tính lãi do Ngân hàng VIB cung cấp, Tòa án xác định việc tính số tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn của Ngân hàng VIB là đúng thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ và phù hợp với quy định của pháp luật. Công ty Quỳnh L đã vi phạm những cam kết đã ký trong các hợp đồng tín dụng, do vậy có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng VIB, buộc Công ty Quỳnh L phải trả số tiền lãi tính đến ngày 03/6/2022 gồm: Nợ lãi trong hạn: 66.801.095 đồng; Nợ lãi quá hạn: 1.839.957.354 đồng, tổng cộng là 1.906.758.449 đồng.

[2.4] Đối với yêu cầu xử lý tài sản thế chấp:

Xét hợp đồng thế chấp số: 0790/2011/BĐ ngày 12/12/2011 và hợp đồng thế chấp số: 0808/2011/BĐ ngày 30/12/2011 giữa bên thế chấp là Công ty Quỳnh L với bên nhận thế chấp là Ngân hàng VIB – Chi nhánh Quảng Ninh.

Các Hợp đồng thế chấp này được ký kết là hoàn toàn tự nguyện, được công chứng, chứng thực và được đăng ký giao dịch bảo đảm đúng quy định của pháp luật, Hợp đồng có nội dung không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên có hiệu lực pháp luật, vì Công ty Quỳnh L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo các hợp đồng thế chấp nêu trên để thu hồi nợ theo quy định tại Điều 299 và khoản 7 Điều 323 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tuy nhiên do bị đơn không đến Tòa án làm việc, Tòa án không xác định được địa chỉ của bị đơn, nguyên đơn cũng không cung cấp được địa chỉ các tài sản thế chấp hiện đang ở đâu, nên Tòa án không tiến hành thẩm định tài sản thế chấp được, vì vậy sau khi bản án có hiệu lực pháp luật thì nguyên đơn phải có trách nhiệm phối hợp với Cơ quan Thi hành án dân sự để xác định địa chỉ của các tài sản thế chấp trong việc thi hành án.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tại phiên tòa phù hợp với pháp luật, nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Trả lại Ngân hàng VIB số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ:

+ Khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, khoản 1 Điều 147, Điều 271, Điều 173, điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

+ Các Điều: 292, 299, 317, 319, 320, 321, 322, 323, 463, 466 và điểm b khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015;

+ Điều 91 và Điều 95 Luật tổ chức tín dụng;

+ Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên xử:

1. Chấp yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Quốc tế đối với Công ty cổ phần Quỳnh L.

Buộc Công ty cổ phần Quỳnh L phải trả cho Ngân hàng TMCP Quốc tế tổng số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 03/6/2022) là 2.866.798.915 đồng (*Hai tỷ, tám trăm sáu mươi sáu triệu, bảy trăm chín mươi tám nghìn, chín trăm mười lăm đồng*), trong đó: Nợ gốc: 960.040.466 đồng (*Chín trăm sáu mươi triệu, không trăm bốn mươi nghìn, bốn trăm sáu mươi sáu đồng*); Nợ lãi trong hạn: 66.801.095 đồng (*Sáu mươi sáu triệu, tám trăm L một nghìn, không trăm chín mươi lăm đồng*); Nợ lãi quá hạn: 1.839.957.354 đồng (*Một tỷ, tám trăm ba mươi chín triệu, chín trăm năm mươi bảy nghìn, ba trăm năm mươi tư đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, Công ty cổ phần Quỳnh L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng và các Khế ước nhận nợ đã ký kết với Ngân hàng VIB. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Kể từ ngày Ngân hàng VIB có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty cổ phần Quỳnh L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng VIB có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp bảo đảm của khoản vay để thu hồi nợ, gồm:

+ Tài sản thế chấp là: 01 máy xúc đào bánh xích Komatsu PC 450-7, model SAA60125E-3, xuất xứ Nhật Bản, số khung *KMTPC087C02020268*, số máy E11*97/68EA*001000*0084*00. Giấy tờ chứng minh sở hữu tài sản: Hợp đồng kinh tế số 15 – 7/HĐMB/2011 ngày 15/7/2011 ký giữa Công ty Quỳnh L và Công ty TNHH Dương Tùng, Hóa đơn VAT ký hiệu 57AC/11P số 0038699 do Công ty

TNHH Dương Tùng xuất ngày 28/7/2011, theo Hợp đồng thế chấp số: 0790/2011/BĐ ngày 12/12/2011 giữa bên thế chấp là Công ty Quỳnh L với bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) – Chi nhánh Quảng Ninh (số công chứng: 70, quyển số: 11/TP/CC – SCC/HĐGD do Văn phòng Công chứng Hưng Quảng, tỉnh Quảng Ninh chứng nhận ngày 13/12/2011).

+ Tài sản thế chấp là: 01 máy xúc đào bánh xích Komatsu, model PC 450 – 6, serial 12126, đã qua sử dụng, xuất xứ Nhật Bản. Giấy tờ chứng minh sở hữu tài sản: Hợp đồng nguyên tắc số 01/2100/HĐKT ngày 08/10/2010 ký giữa Công ty Quỳnh L và Công ty TNHH Đồng Tâm, Hóa đơn VAT ký hiệu DA/2010B số 0044305 do Công ty TNHH Đồng Tâm xuất ngày 29/9/2010, theo Hợp đồng thế chấp số: 0808/2011/BĐ ngày 30/12/2011 giữa bên thế chấp là Công ty Quỳnh L với bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) – Chi nhánh Quảng Ninh (số công chứng: 357, quyển số: 11/TP/CC – SCC/HĐGD do Văn phòng Công chứng Hưng Quảng, tỉnh Quảng Ninh chứng nhận ngày 30/12/2011).

2. Về án phí: Công ty cổ phần Quỳnh L phải chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 89.335.798 đồng (Tám mươi chín triệu, ba trăm ba mươi lăm nghìn, bảy trăm chín mươi tám đồng).

Trả lại Ngân hàng VIB số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp là 42.046.227 đồng (Bốn mươi hai triệu, không trăm bốn mươi sáu nghìn, hai trăm hai mươi bảy đồng) theo biên lai thu số 0000349 ngày 14/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

3. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng VIB có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Công ty cổ phần Quỳnh L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Hạ Long;
- Chi cục THA dân sự TP. Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Định